

HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP XUÂN LỘC (THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH) - HAI MƯƠI NĂM NHÌN LẠI

NGUYỄN NGỌC THÀNH*

Hợp tác xã nông nghiệp Xuân Lộc nằm ở vùng ven đô, Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh. Đây là vùng đất thường xuyên bị ngập nước, vốn trước đây chuyên trồng cau, nên được gọi là “Vườn cau đỏ”. Trong những năm chiến tranh chống Mỹ, vùng đất này là một chiến khu nổi tiếng, chịu nhiều trận càn và đánh phá ác liệt của quân đội Mỹ và Ngụy quyền Sài Gòn.

Đến nay, sau hơn 30 năm thành lập, hợp tác xã nông nghiệp Xuân Lộc đã trải qua quá trình phát triển với nhiều biến động, thăng trầm, có lúc rất khó khăn. Có thể khái quát quá trình đó như sau:

1. Quá trình hình thành và phát triển

Năm 1975, sau khi miền Nam hoàn toàn giải phóng, tại đây, 4 tập đoàn sản xuất nông nghiệp được thành lập là tập đoàn 1, 2, 31 và 19/5 với khoảng 300 tập đoàn viên cùng nhau hợp tác trong sản xuất nông nghiệp. Các tập đoàn viên đã rà soát, tháo gỡ bom mìn, san lấp hố bom, xây dựng lại bờ thửa để sản xuất lúa. Đến cuối năm 1984, các tập đoàn sản xuất và nông dân địa phương đã đưa được hơn 50% trong tổng diện tích 1000 ha đất nông nghiệp của xã Thạnh Lộc vào sản xuất.

Năm 1985, theo chỉ đạo của Thành ủy và UBND Thành phố Hồ Chí Minh, Huyện ủy, UBND Huyện Hóc Môn, Đảng ủy và UBND Xã Thạnh Lộc đã tiến hành sáp nhập 4 tập đoàn sản xuất nói trên để thành lập hợp tác xã nông nghiệp Xuân Lộc (Quyết định số 01/QĐ-UB của UBND Huyện Hóc Môn).

Khi mới thành lập, hợp tác xã nông nghiệp Xuân Lộc có 781 xã viên, là các hộ gia đình nông dân, chiếm khoảng 60% tổng số hộ dân của Xã Thạnh Lộc, với diện tích đất sản xuất 381ha, chiếm hơn 70% đất sản xuất nông nghiệp của xã.

Trước khi tổ chức Đại Hội xã viên lần thứ 1, Đảng ủy, Ủy ban Xã Thạnh Lộc đã đề xuất cơ cấu nhân sự của hợp tác xã, theo đó, Chủ tịch UBND Xã Thạnh Lộc được giao trách nhiệm ứng cử vào chức danh Chủ nhiệm, các ông tập đoàn trưởng 4 tập đoàn làm Phó Chủ nhiệm hoặc Ủy viên Ban Chủ nhiệm hợp tác xã. Trong nhiệm kỳ đầu tiên, Ban Chủ nhiệm gồm những người rất có trách nhiệm, dám nghĩ dám làm và dám chịu trách nhiệm. Chính nhờ họ mà hợp tác xã Xuân Lộc đã vượt qua được những khó khăn, thách thức, nhất là trong giai đoạn đầu khi mới thành lập. Trong tổ chức sản xuất, họ đã mạnh dạn xin cấp trên cho làm thử mô hình hợp tác xã kinh doanh tổng hợp, gồm kinh doanh cả các sản phẩm nông nghiệp, công nghiệp, thương mại và tín dụng, trong đó thương mại giữ vai trò mũi nhọn để hỗ trợ cho sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp của xã viên hợp tác xã và bà con nông dân địa phương. Đồng thời hợp tác xã đã chủ động phát triển ngành nghề tiểu thủ công nghiệp để tạo thêm công ăn việc làm và thu nhập cho họ.

* Nguyễn Ngọc Thành, Phó Chủ nhiệm hợp tác xã Xuân Lộc, thành phố Hồ Chí Minh.

Với sự hỗ trợ tích cực của UBND Huyện Hóc Môn, chỉ trong 6 năm hoạt động, hợp tác xã nông nghiệp Xuân Lộc đã làm thay đổi bộ mặt kinh tế - xã hội của xã Thạnh Lộc, huyện Hóc Môn. Cụ thể là hợp tác xã đã đầu tư xây dựng 6 trạm biến thế 3 pha và lắp đặt 7 diện kế tổng 3 pha, kéo hơn 20km đường dây điện hạ thế, tạo nguồn điện sử dụng cho hơn 95% hộ dân của xã Thạnh Lộc và các địa phương lân cận. Đối với sản xuất nông nghiệp, hợp tác xã đã phục hóa gần 50% đất bỏ hoang; đã huy động sức người, phương tiện máy móc nạo vét kênh rạch cung cấp nước cho đồng ruộng, đắp đê chống ngập úng, cải tạo đồng ruộng để đưa canh tác 1 vụ lên 3 vụ lúa trong năm, nâng năng suất từ 2 tấn/ha lên 4 tấn/ha. Công cuộc đổi mới này đã giúp cho xã viên và nông dân ngoài hợp tác xã tự giải quyết đủ lương thực, ổn định cuộc sống.

Về phát triển cơ sở hạ tầng nông thôn, hợp tác xã nông nghiệp Xuân Lộc đã cùng chính quyền địa phương tổ chức đắp đường nông thôn, thay thế hơn 50 cây cầu khỉ bắc qua các kênh, rạch nhỏ trên địa bàn xã, giúp bà con nông dân vận chuyển lương thực, sản phẩm và đi lại thuận lợi hơn. Hợp tác xã cũng đã đầu tư xây trường mẫu giáo, phòng khám bệnh đa khoa với đầy đủ trang thiết bị khám chữa bệnh đủ đáp ứng cho 40 giường bệnh và trực tiếp trả lương cho các y, bác sỹ làm việc tại phòng khám này.

Với những hoạt động tích cực trên, hợp tác xã nông nghiệp Xuân Lộc đã khẳng định vị trí quan trọng của mình đối với bà con xã viên và nhân dân địa phương.

Tháng 9 năm 1997 hợp tác xã nông nghiệp Xuân Lộc đã chuyển đổi hoạt động theo Luật Hợp tác xã theo đúng tinh thần, nội dung của Nghị định 16 NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư hướng dẫn số 4 của Bộ Kế Hoạch và Đầu tư.

Việc chuyển đổi hợp tác xã đã được tiến hành song song với việc rà soát và nâng cao chất lượng xã viên thông qua xác định lại và tăng vốn góp của xã viên theo nhu cầu hoạt động của hợp tác xã; tình giảm một số xã viên không còn điều kiện ở lại hợp tác xã¹.

Hoạt động của hợp tác xã chuyển mạnh sang làm dịch vụ cho xã viên, bàn giao phòng khám đa khoa về cho chính quyền địa phương quản lý và điều hành. Các hoạt động của hợp tác xã được tập trung vào:

- Tư vấn kỹ thuật, thực hiện công tác khuyến nông, nhằm giúp cho xã viên sản xuất các loại cây con có hiệu quả kinh tế cao.
- Tổ chức sản xuất kinh doanh tập trung một số lĩnh vực nhằm tạo nguồn thu để nuôi bộ máy, tạo thêm công ăn việc làm cho xã viên hợp tác xã.

Trong giai đoạn này, ngành chăn nuôi bò sữa tại địa phương gặp khó khăn do các nhà máy chế biến sữa trên địa bàn TP.HCM đã từ chối không mua sữa tươi của nông dân. Họ nêu lý do là hộ chăn nuôi bò sữa đã pha nước lã vào sữa tươi để tăng thêm số lượng sữa, từ đó làm cho sữa bị nhiễm vi sinh lây lan cho cả những bồn trữ sữa lớn của nhà máy, gây thiệt hại lớn cho các nhà máy chế biến sữa. Người nông dân buộc phải tự chế biến sữa tươi bằng các phương pháp thủ công và tự bán ra thị trường. Một số hộ chăn nuôi khác do không tiêu thụ được sữa buộc phải cho các loại gia súc khác uống. Nhiều hộ chăn nuôi đã phải bán bò để tìm nghề nghiệp khác mưu sinh. Hậu quả là, nếu trong năm 1996, toàn thành phố Hồ Chí Minh có khoảng 17.000 con bò sữa thì đến cuối tháng 9 năm 1997 giảm xuống, chỉ còn khoảng 12.000 con. Để giúp cho xã viên và người nông dân nuôi bò sữa vượt qua khó khăn, đồng thời duy trì được nghề chăn nuôi bò sữa, hợp tác xã nông nghiệp Xuân Lộc đã tham gia cùng với Nhà máy Sữa Thống Nhất thuộc Công Ty Sữa Vinamilk đưa ra phương pháp kiểm tra và thu mua mới nhằm loại bỏ những người chăn nuôi xấu, không đảm bảo chất lượng sữa sản xuất. Từ đó, ngành chăn nuôi bò sữa ở địa phương và TPHCM phục hồi và phát triển, đến nay toàn thành phố đã có hơn 60.000 con bò sữa.

Năm 2003, xã viên và bà con trong ngành chăn nuôi cá sấu gặp khó khăn trong việc tiêu thụ loài động vật thu lợi nhuận cao này. Hợp tác xã đã ký hợp đồng với Công ty TNHH

Cá Sấu Hoa Cà, một công ty có nhiều kinh nghiệm, kỹ thuật chuyên môn trong nuôi, chế biến và kinh doanh cá sấu, để thành lập một làng nghề cá sấu với diện tích khoảng 14.000 m², nhằm giải quyết đầu ra cho sản phẩm thịt và da cá sấu tại địa phương. “Làng nghề cá sấu Sài Gòn” ra đời từ đó với mục tiêu hoạt động chính là phát triển nghề may da cá sấu xuất khẩu và kinh doanh thịt cá sấu. Để giải quyết thịt cá sấu từ làng nghề sản xuất, tại đây, một nhà hàng ra đời chuyên phục vụ các món ăn đặc sản được chế biến từ thịt cá sấu; tiếp theo là một cửa hàng kinh doanh các sản phẩm được chế biến từ da cá sấu và xây dựng một khu nuôi cá sấu đẻ, cá sấu hậu bị và một khu điều dưỡng cá sấu thương phẩm. Đây là mô hình làng nghề đầu tiên kết hợp giữa nuôi cá sấu với phát triển du lịch và kinh doanh nhà hàng. Tại đây, du khách có thể tham quan tìm hiểu về đời sống của loài cá sấu, thưởng thức các món ăn đặc sản từ thịt cá sấu và mua các sản phẩm cao cấp được làm từ da cá sấu.

Làng nghề cá sấu có vai trò quan trọng trong việc:

- Đào tạo nghề may xuất khẩu da cá sấu cho con em xã viên và nhân dân địa phương, góp phần tạo công ăn việc làm, ổn định cuộc sống cho người nông dân ở vùng đô thị hoá.

- Duy trì và phát triển nghề chăn nuôi cá sấu là con vật nuôi có giá trị kinh tế cao và mang lại nhiều lợi nhuận cho người chăn nuôi.

- Mở mang hoạt động du lịch sinh thái, góp phần sinh động vào dự án du lịch sinh thái của địa phương.

Thành công trong việc thành lập và phát triển Làng nghề Cá Sấu Sài Gòn đã giúp cho Ban quản trị hợp tác xã nông nghiệp Xuân Lộc vững tin tiếp tục triển khai các dự án kinh tế khác như: Dự án trồng và chế biến cỏ khô giúp cho nghề chăn nuôi bò sữa phát triển, Dự án sản xuất rau an toàn nhằm đáp ứng nhu cầu và đảm bảo sức khỏe của người tiêu dùng.

2. Khó khăn và niềm tin giải quyết

Năm 1988 Nghị Quyết 10 của Bộ Chính trị về đổi mới quản lý kinh tế nông nghiệp

được ban hành đã khẳng định vai trò và vị trí của kinh tế hộ trong nông nghiệp, từ đó đặt ra yêu cầu bức xúc phải đổi mới chức năng, tổ chức và hoạt động của các hợp tác xã nông nghiệp.

Đối với hợp tác xã nông nghiệp Xuân Lộc, việc kinh doanh vào giai đoạn này có phần bị chững lại do nguồn cung cấp hàng hoá từ các công ty nhà nước không còn. Bên cạnh đó, các đơn vị đăng ký hợp đồng kinh doanh với hợp tác xã nông nghiệp Xuân Lộc, các hợp tác xã và cơ sở kinh doanh đối tác đã bị giải thể, không có khả năng thanh toán nợ đã làm cho hợp tác xã nông nghiệp Xuân Lộc cạn kiệt tiền vốn. Mặt khác, một số cán bộ lãnh đạo của địa phương căn cứ theo Nghị quyết 10 cho rằng chủ trương của Đảng phát triển kinh tế hộ gia đình là đồng nghĩa với việc huỷ bỏ, chấm dứt vai trò của kinh tế tập thể, trước hết là các hợp tác xã, nên đã chỉ đạo giải thể hợp tác xã. Trong giai đoạn này đã diễn ra cuộc đấu tranh, giằng co giữa hai luồng quan điểm giải thể hoặc củng cố và tiếp tục phát triển hợp tác xã. Quá trình này kéo dài một số năm, gây mệt mỏi cho Ban quản trị và xã viên hợp tác xã.

Năm 1995, Liên minh hợp tác xã Việt Nam, và tiếp đó là Liên minh hợp tác xã thành phố Hồ Chí Minh được thành lập. Năm 1996, Luật Hợp tác xã được ban hành đã tạo cơ sở pháp luật rất quan trọng để hợp tác xã tồn tại, củng cố và phát triển. Tuy nhiên, trong khi luật này chưa được triển khai vào cuộc sống thì cũng chính là lúc hợp tác xã nông nghiệp Xuân Lộc phải chịu áp lực nặng nề nhất từ phía chính quyền địa phương. Do không chấp hành sự chỉ đạo giải thể hợp tác xã, nên Ban quản trị hợp tác xã Xuân Lộc đã bị đánh giá không tốt.

Tuy nhiên nhờ được khích lệ bởi những thành tích đạt được trong giai đoạn đầu mới thành lập và hiệu quả kinh tế - xã hội mà hợp tác xã đem lại cho toàn thể xã viên và nhân dân trên địa bàn, Ban quản trị hợp tác xã và toàn thể xã viên đã quyết tâm tiếp tục gìn giữ và phát triển hợp tác xã nông nghiệp Xuân Lộc.

Cuối tháng 12/1996, đồng chí Đỗ Mười, Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Việt Nam lúc bấy giờ đã đến thăm và làm việc với Ban quản trị, Chủ nhiệm hợp tác xã nông nghiệp Xuân Lộc trước sự hiện diện của lãnh đạo các cấp Đảng, chính quyền địa phương từ xã, huyện, thành phố. Đồng chí Tổng Bí thư đã động viên Ban quản trị, Chủ nhiệm và toàn thể xã viên hợp tác xã phải ra sức làm việc để phát triển hợp tác xã, vì đó là đường lối, chủ trương của Đảng và Nhà nước. Nhờ chuyến thăm và chỉ đạo của Tổng Bí thư mà toàn thể xã viên hợp tác xã nông nghiệp Xuân Lộc đã vững tâm hơn nhiều trong việc củng cố và tiếp tục phát triển hợp tác xã của mình.

Năm 1997 Chính phủ ban hành các Nghị định số 15 NĐ-CP về khuyến khích, hỗ trợ phát triển hợp tác xã, Nghị định 16 NĐ-CP hướng dẫn chuyển đổi hợp tác xã hoạt động theo Luật Hợp tác xã. Một lần nữa hợp tác xã nông nghiệp Xuân Lộc lại được tăng thêm niềm tin vào tương lai thuận lợi phát triển hợp tác xã.

Nhìn lại chặng đường hơn 20 năm hoạt động, hợp tác xã nông nghiệp Xuân Lộc đã thực hiện tốt việc cải tạo đồng ruộng để giúp xã viên tăng năng suất cây trồng vật nuôi, mang lại hiệu quả cao, ổn định đời sống xã viên và nhân dân địa phương. Từ 1991-1997, hợp tác xã nông nghiệp Xuân Lộc đã nỗ lực đấu tranh để duy trì và phát triển mô hình hợp tác xã trong hoàn cảnh và những điều kiện cụ thể của mình. Từ năm 1997, hợp tác xã nông nghiệp Xuân Lộc đã năng động mở thêm nhiều hoạt động khác như dịch vụ, kinh doanh nhà hàng, chế biến các sản phẩm từ cá sấu, đã khẳng định chỗ đứng của mình trong nền kinh tế thị trường, giúp cho sản xuất nông nghiệp của địa phương phát triển.

Đạt được kết quả như vậy trước hết là do hợp tác xã đã xây dựng được đội ngũ Ban quản trị, Chủ nhiệm, Ban Kiểm soát có năng lực và nhiệt huyết, quyết tâm và kiên định trong suốt quá trình phát triển. Chính vì vậy, mặc dù còn gặp nhiều rào cản, khó khăn² nhiều khi tưởng chừng như bế tắc, không vượt qua nổi, nhất là từ phía lãnh đạo

địa phương do họ chưa quán triệt và nhận thức được đầy đủ vai trò, vị trí của hợp tác xã trong giai đoạn mới, nhưng hợp tác xã nông nghiệp Xuân Lộc đã tìm được con đường đi riêng đúng hướng, phù hợp với đặc điểm, điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của mình.

Một yếu tố cơ bản, có ý nghĩa quyết định giúp cho hợp tác xã nông nghiệp Xuân Lộc phát triển như ngày nay là việc Đảng và Chính phủ đã đưa ra những chủ trương, quyết định và chính sách kịp thời đối với hợp tác xã. Điều đó được thể hiện qua những văn bản pháp qui của Nhà nước khẳng định vị trí và vai trò quan trọng của kinh tế tập thể mà cụ thể là hợp tác xã trong nền kinh tế, đặc biệt là Nghị quyết thứ 13 của Trung ương 5, Luật Hợp tác xã năm 2003, các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định về hợp tác xã.

Sự chỉ đạo, động viên và tháo gỡ kịp thời các khó khăn cho hợp tác xã của các vị Lãnh đạo Đảng và Nhà nước và chính quyền thành phố Hồ Chí Minh cũng là nhân tố hết sức quan trọng tiếp thêm niềm tin cho bà con xã viên và những người tâm huyết đối với hợp tác xã nông nghiệp Xuân Lộc vững bước đi lên trên con đường phát triển hợp tác xã trong thời kỳ mới. □

1. Sau khi chuyển đổi, số xã viên đã giảm từ 781 xuống còn 400.
2. Một trong những khó khăn đó là hiện hợp tác xã đang có khoảng 6 ha đất khai hoang phục hoá từ năm 1975 do các tập đoàn sản xuất giao lại khi thành lập hợp tác xã. Diện tích này do hợp tác xã đến bù hoa lợi và giao cho xã viên hợp tác xã làm quỹ đất chung để tổ chức mở rộng, phát triển sản xuất. Diện tích đất này đủ các điều kiện để được cấp quyền sử dụng đất, nhưng cho đến nay, mặc dù hợp tác xã đã làm nhiều thủ tục, hồ sơ để xin cấp quyền sử dụng đất, nhưng vẫn chưa được giải quyết.

Việc không có quyền sử dụng đất đối với diện tích này gây rất nhiều khó khăn cho hợp tác xã trong kinh doanh, mở mang sản xuất, kinh doanh. Không có quyền sử dụng đất, hợp tác xã không thể thực hiện được các dự án, không chuyển được mục đích sử dụng, không có nhà cửa, không được cấp giấy phép kinh doanh, không được vay ngân hàng, thậm chí ngay cả xin một điện kế thấp sáng cũng không được cơ quan Điện lực thành phố chấp thuận.